

THÔNG BÁO

Thu học phí học kỳ I năm học 2025-2026

Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội thông báo thu học phí học kỳ I năm học 2025-2026 (thời gian học từ ngày 03/9/2025 đến ngày 16/01/2026) như sau:

I. Đối tượng

Sinh viên các chương trình đào tạo đại học do Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) cấp bằng, bao gồm các ngành:

1. Kinh doanh quốc tế
2. Kế toán, phân tích và kiểm toán
3. Hệ thống thông tin và quản lý
4. Tin học và kỹ thuật máy tính
5. Phân tích dữ liệu kinh doanh
6. Ngôn ngữ Anh (chuyên sâu Kinh doanh - Công nghệ thông tin)
7. Tự động hóa và Tin học
8. Kỹ thuật hệ thống công nghiệp và Logistics
9. Công nghệ thông tin ứng dụng
10. Công nghệ tài chính và kinh doanh số.

II. Học phí

Sinh viên nộp học phí theo số tín chỉ đăng ký học trong kỳ. Mức học phí/tín chỉ của mỗi ngành được đính kèm thông báo này.

Sinh viên tra cứu tổng số tiền học phí phải nộp trên **Cổng thông tin sinh viên** (đường link <https://sv.isvnu.vn/sinh-vien-dang-nhap.html>).

III. Thời gian nộp

Thời gian nộp học phí: **từ ngày 29/09/2025 đến 17h00 ngày 07/11/2025.**

Thời gian gửi phản hồi để hoàn thiện học phí của sinh viên (nếu có) trước **17h00 ngày 10/11/2025.**

Sau thời gian trên, nếu sinh viên chưa hoàn thành nghĩa vụ học phí, Trường Quốc tế sẽ thực hiện kỷ luật theo quy định hiện hành.

IV. Hình thức nộp

Sinh viên nộp học phí trên cổng thông tin sinh viên theo đường link sau: <https://sv.isvnu.vn/sinh-vien-dang-nhap.html>



Trường xuất hóa đơn tài chính trong ngày. Người học có nhu cầu lấy hóa đơn liên hệ số hotline 0389098588 để được hỗ trợ.

Mọi vướng mắc xin vui lòng liên hệ Phòng Tổ chức & Quản trị (bộ phận Kế hoạch – Tài chính), Trường Quốc tế để được giải đáp:

- Hotline: 0389098588
- Email: bophankhtc@vnuis.edu.vn.
- Liên hệ trực tiếp tại tầng 2, nhà E5, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Trường Quốc tế trân trọng thông báo./. *W*

Nơi nhận:

- PHT Phùng Danh Thắng;
- PHT Nguyễn Quang Thuận
- Phòng Đào tạo;
- Sinh viên đăng ký học;
- Lưu: P.TC&QT, D(1).

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC & QUẢN TRỊ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Tân

**PHỤ LỤC 1- MỨC HỌC PHÍ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO DO ĐHQGHN CẤP BẰNG
HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Thông báo số 52 /TB-TQT ngày 28 /7/2025 của Trường Quốc tế)

STT	Ngành đào tạo	Khóa	Lớp khóa học	Số tiền học phí/tín chỉ (VNĐ)		Ghi chú
				Môn học chính	Môn chung*	
A	B	C	D	(1)	(2)	
1	Kinh doanh quốc tế	QH-2019-Q	IB2019	1.422.400	157.500	✓
		QH-2020-Q	IB2020	1.422.400	157.500	✓
		QH-2021-Q	IB2021	1.581.100	276.000	✓
			BK-IB2021	1.581.100	276.000	✓
2	Kế toán phân tích và kiểm toán	QH-2019-Q	AC2019	1.422.400	157.500	✓
		QH-2020-Q	AC2020	1.422.400	157.500	✓
		QH-2021-Q	AC2021	1.581.100	276.000	✓
3	Hệ thống thông tin và quản lý	QH-2019-Q	MIS2019	1.253.000	157.500	✓
		QH-2020-Q	MIS2020	1.253.000	157.500	✓
		QH-2021-Q	MIS2021	1.231.100	276.000	✓
4	Tin học và kỹ thuật máy tính	QH-2019-Q	ICE2019	1.209.000	157.500	✓
		QH-2020-Q	ICE2020	1.209.000	157.500	✓
		QH-2021-Q	ICE2021	1.189.200	270.000	✓
5	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QH-2019-Q	BDA2019	1.252.400	161.000	✓
		QH-2020-Q	BDA2020	1.252.400	161.000	✓
		QH-2021-Q	BDA2021	1.231.100	276.000	✓
6	Ngôn ngữ Anh	QH-2021-Q	BEL2021	1.311.700	276.000	✓
7	Tự động hóa và tin học	QH-2021-Q	AAI2021	1.462.200	276.000	✓

* Lưu ý:

- Môn chung bao gồm các môn: Lý luận chính trị, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng an ninh.

PHỤ LỤC 2- MỨC HỌC PHÍ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO DO ĐHQGHN CẤP BẰNG

HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Thông báo số 52/TB-TQT ngày 28/7/2025 của Trường Quốc tế)

STT	Ngành đào tạo	Khóa	Lớp khóa học	Số tiền học phí/tín chỉ (VNĐ)		Ghi chú
				Môn học chính	Môn chung*	
A	B	C	D	(1)	(2)	
1	Kinh doanh quốc tế	QH-2022-Q	IB2022	1.765.700	276.000	
		QH-2023-Q	IB2023	1.765.700	276.000	
			BK-IB2023	1.765.700	276.000	
		QH-2024-Q	IB2024	1.765.700	276.000	
2	Kế toán phân tích và kiểm toán	QH-2022-Q	AC2022	1.765.700	276.000	
		QH-2023-Q	AC2023	1.765.700	276.000	
		QH-2024-Q	AC2024	1.765.700	276.000	
3	Hệ thống thông tin và quản lý	QH-2022-Q	MIS2022	1.367.600	276.000	
		QH-2023-Q	MIS2023	1.367.600	276.000	
		QH-2024-Q	MIS2024	1.367.600	276.000	
4	Tin học và kỹ thuật máy tính	QH-2022-Q	ICE2022	1.333.900	276.000	
		QH-2023-Q	ICE2023	1.333.900	276.000	
		QH-2024-Q	ICE2024	1.333.900	276.000	
5	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QH-2022-Q	BDA2022	1.367.600	276.000	
		QH-2023-Q	BDA2023	1.367.600	276.000	
		QH-2024-Q	BDA2024	1.367.600	276.000	
6	Ngôn ngữ Anh	QH-2022-Q	BEL2022	1.545.900	276.000	
		QH-2023-Q	BEL2023	1.545.900	276.000	
		QH-2024-Q	BEL2024	1.545.900	276.000	
7	Tự động hóa và tin học	QH-2022-Q	AAI2022	1.490.100	276.000	
		QH-2023-Q	AAI2023	1.490.100	276.000	
		QH-2024-Q	AAI2024	1.490.100	276.000	
8	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp và Logistics	QH-2022-Q	ISEL2022	1.357.100	276.000	
		QH-2023-Q	ISEL2023	1.357.100	276.000	
		QH-2024-Q	ISEL2024	1.357.100	276.000	
9	Công nghệ thông tin ứng dụng	QH-2022-Q	AIT2022	1.357.100	276.000	
		QH-2023-Q	AIT2023	1.357.100	276.000	

STT	Ngành đào tạo	Khóa	Lớp khóa học	Số tiền học phí/tín chỉ (VNĐ)		Ghi chú
				Môn học chính	Môn chung*	
		QH-2024-Q	AIT2024	1.357.100	276.000	
10	Công nghệ tài chính và kinh doanh số	QH-2022-Q	FDB2022	1.357.100	276.000	
		QH-2023-Q	FDB2023	1.357.100	276.000	
		QH-2024-Q	FDB2024	1.357.100	276.000	

* Lưu ý:

- **Môn chung bao gồm các môn thuộc khối kiến thức chung:** Lý luận chính trị, Giáo dục thể chất; Giáo dục Quốc phòng an ninh; Kỹ năng bổ trợ; Tin học cơ sở; Nhà nước và pháp luật đại cương; Ngoại ngữ B1 (đối với CTĐT Ngôn Ngữ Anh), Ngoại ngữ B2.